**TUẦN 28**

***Ngày soạn: 23/4/2022 Ngày dạy: Thứ hai, ngày 25/4/2022***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1+2: Hoạt động trải nghiệm**

**TÌNH CẢM BẠN BÈ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS hiểu về ý nghĩa của tình cảm bạn bè, có những hành động thể hiện sự quan tâm, yêu thương và giúp đỡ bạn bè.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**-** Có thêm nhiều cảm xúc vui vẻ với các bạn; cảm thấy yêu quý, đoàn kết, gắn bó với bạn bè hơn.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**2. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu về ý nghĩa của tình bạn.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Đại diện nhà trường giới thiệu nội dung chủ đề trong tiết chào cờ, đó là Tình bạn.  - GV tổ chức buổi sinh hoạt theo những hoạt động:  *+ Cho HS sưu tầm những bài hát về tình bạn.*  *+ Tổ chức cho HS tham gia các trò chơi hướng đến sự đoàn kết, hợp tác giữa các HS.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS lắng nghe, nhiệt tình tham gia hoạt động. |

**TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ TỪ THẦY CÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Kể được những tình huống mâu thuẫn với bạn mà mình không thể tự giải quyết được, phải tìm kiếm sự hỗ trợ của thầy cô.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Có kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**

- Giáo án; SGK.

- Một số tình huống mâu thuẫn với bạn bè của HS lớp 2.

**B. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Chia sẻ về mâu thuẫn với bạn bè**  **a. Mục tiêu:** HS kể được những tình huống mâu thuẫn với bạn mà không thể tự mình giải quyết, phải tìm đến sự hỗ trợ của thầy cô.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV phổ biến nội dung thảo luận nhóm: *Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về một tình huống mâu thuẫn với bạn mà mình không thể tự giải quyết được, phải tìm đến sự hỗ trợ thầy cô.*  *Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_43.png*  - GV mời một số HS lên chia sẽ trước cả lớp.  - HS lắng nghe và đóng góp ý kiến.  - GV tổng kết và rút ra kết luận.  **c. Kết luận:** *Việc xảy ra mâu thuẫn với bạn là điều không thể tránh khỏi. Thầy cô luôn ở bên cạnh giúp đỡ các em hòa giải những mâu thuẫn đó.*  **Hoạt động 2: Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách tìm kiếm, hỗ trợ từ thầy cô trong những tình huống mâu thuẫn với bạn mà không thể tự mình giải quyết.  **b.Cách tiếu hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV phổ biến nhiệm vụ làm việc nhóm:  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png*+ Quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí của bạn Tú. Tình huống trong được đưa ra là: Giờ ra chơi, Nam lấy quả bóng của Tú để chơi mà không chịu trả lại cho Tú.*  *+ Các nhóm sẽ thể hiện cách xử lí tình huống thông qua đóng vai.*  ***(2) Làm việc cả lớp***  - GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống,  - GV mời các nhóm còn lại quan sát, lắng nghe và nhận xét. GV đưa ra kết luận.  - GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được sau khi đóng vai xử lí tình huống.  **c. Kết luận:** *Các em hãy mạnh dạn tìm đến sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi không tự giải quyết được mâu thuẫn với bạn.*  - GV khuyến khích HS hãy tự thực hiện tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè khi không tự giải quyết được mâu thuẫn với bạn. | - HS chia thành các nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia lớp thành các nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện nhiệm vụ.  - HS đóng vai.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện |

**--------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# BÀI 94: EM VUI HỌC TOÁN (tiết 2-Trang 87)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung đặc thù:**

Học xong bài này, HS sẽ được trải nghiệm các hoạt động:

- Thu thập thông tin, kiểm đếm, phân loại, ghi kết quả trong một số tình huống thực tiễn gắn với trường học, lớp học của HS.

- Ước lượng và thực hành đo độ dài trong thực tế sử dụng đơn vị đo và công cụ đo thích hợp.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Các tờ tiền mệnh giá 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng (hoặc tiền thật mệnh giá khác).

- Các thẻ ghi mệnh giá tiền, ví dụ: 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng, 50 nghìn đồng. Một đồ chơi, truyện, báo phẩm thủ công tụ làm để trao đổi, mua bán (HS chuẩn bị trước ở nhà và mang đến lớp).

- Cuộn dây để xác định khoảng cách giữa hai vị trí, thước mét.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:**Nhận biết tiền Việt Nam, đổi tiền từ mệnh giá to ra các mệnh giá nhỏ hơn và ngược lại.  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 3.** Thực hành, trải nghiệm kiểm đếm, ghi lại kết quả  - Gv yêu cầu HS thực hiện theo nhóm:  - Mỗi nhóm được nhận một nhiệm vụ. HS ra ngoài lớp học kiểm đếm một số đồ vật có trong sân trường chẳng hạn như số cây to trong sân trường, số ghế đá, gối châu hoa, số lớp học, và sử dụng các vạch đếm để ghi lại kết quả.  - Các nhóm báo cáo kết quả, đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.  - Rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện kiểm đếm, những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.  **Hoạt động 4.** Ước lượng khoảng cách giữa hai vị trí theo đơn vị mét rồi dùng thước để kiểm tra dự đoán  HS thực hiện theo nhóm:  - Lựa chọn hai vị trí để đo khoảng cách  - Ước lượng khoảng cách giữa hai vị trí đó với đơn vị đo thích hợp.  - Dùng thước mét để đo, kiểm tra dự đoán, ghi lại số đo đã xác định được.  - Các nhóm báo cáo kếtquả, đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.  - Rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện ước lượng và đo, những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nói cảm xúc sau giờ học  - HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học. | - HS tham gia trải nghiệm mua sắm  - HS sắp xếp các sản phẩm mang đến thành một gian hàng  - HS thực hiện theo nhóm kiểm đếm số đồ vật có trong lớp  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.  - HS thực hiện theo nhóm ước lượng khoảng cách  - Đại diện các nhóm báo cáo kếtquả,đặt câu hỏi cho nhau và rút ra nhận xét.  - HS chia sẻ cảm xúc sau giờ học |

**----------------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**-----------------------------------------------**

**Tiết 5: Tiếng Việt**

**CHỮ HOA A, M, N (kiểu 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn tập viết chữ hoa A, M, N (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Muôn người như một.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A, M, N (kiểu 2)

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV mời HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa A, M, N (kiểu 2)  + Độ cao, độ rộng chữ hoa A, M, N (kiểu 2)  + Chữ hoa A (kiểu 2) gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa A (kiểu 2).  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  + Tương tự với chữ M, N (kiểu 2)  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - Gv giải thích câu tục ngữ: Ý nói tất cả mọi người đều đoàn kết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Câu ứng dụng có mấy tiếng?  + Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?  + Trong câu ứng dụng, các chữ có chiều cao thế nào?  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa a, M, N (kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  -1-2 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS trả lời  - chữ M  - Chữ M,g,h cao 2,5 li; chữ t cao 1,5; các chữ còn lại cao 1 li.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 6: Tiếng Việt**

**BÀI 28: CHUYỆN QUẢ BẦU (Tiết 4-Trang 121)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện Chuyện quả bầu dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

- Nói được tên của một số dân tộc trên nước ta.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Kể lại câu chuyện Chuyện quả bầu**  **Bài 1. Nói về nội dung của từng tranh**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh và làm việc theo nhóm để nói các sự việc được thể hiện trong mỗi bức tranh.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gv tổ chức cho các nhóm chia sẻ  - Nhận xét, động viên HS.  **Bài 2: Sắp xếp các tranh theo trình tự câu chuyện**  - GV yêu cầu học sinh quan sát tranh và nhớ lại nội dung câu chuyện để sắp xếp các tranh theo trình tự đúng.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp;  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **Bài 3:** **Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - GV hướng dẫn cách thực hiện.  - GV gọi một số học sinh kể chuyện trước lớp.  - GV mời 3 học sinh kể nối tiếp 3 đoạn của câu chuyện trước lớp.  - GV mời học sinh kể toàn bộ câu chuyện.  - Gọi nhận xét  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Hoạt động 2: Hỏi người thân về tên của một số dân tộc trên đất nước ta.**  - GV hướng dẫn cách thực hiện hoạt động:  + Đọc lại truyện, quan sát tranh để nhớ được tên một dân tộc có trong truyện.  + Hỏi người thân một số dân tộc khác  + Sưu tầm một số bức ảnh về dân tộc đó.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Học sinh làm việc nhóm  - 1 -2 nhóm chia sẻ - Các nhóm khác đưa ra ý kiến nhận xét bổ sung.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - Học sinh kể chuyện  - Học sinh nhận xét  - Học sinh lắng nghe và thực hiện  - Học sinh chia sẻ |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 23/4/2022 Ngày dạy: Thứ ba, ngày 26/4/2022***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1+2: Thể dục**

**(GV chuyên dạy học)**

**--------------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 1+2-Trang 122)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Nhận biết được các sinh vật, các sự vật được nói đến trong bài.

- Hiểu nội dung bài: Nói về cảnh đẹp kỳ thú ở Trường Sa

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết được các sinh vật, các sự vật được nói đến trong bài.

- Biết yêu quý những cảnh vật thiên nhiên của đất nước, có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói những điều em biết về biển?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: đọc đúng giọng đọc văn bản thông tin  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *bao điều thú vị.*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *truyện cổ tích.*  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *Thám hiểm, san hô, vỉa san hô, Trường Sa, rực rỡ, lạ mắt, bức tranh.*  - Luyện đọc câu dài: *Trường Sa là vùng biển thân yêu của Tổ quốc,/ có cảnh đẹp kì thú/ và hàng nghìn loài vật sống dưới biển.//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.123.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.63.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.123.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.63.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.123.  - HDHS làm bài cá nhân vào vở  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi học sinh đọc bài  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 3-4 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Nhắc đến Trường Sa, người ta nhắc đến biển và đảo.  C2: Những loài cá được miêu tả là đẹp rực rỡ, dày đặc hàng trăm con tạo nên một tấm thảm hoa di động.  C3: San hô dưới đáy biển được so sánh với một bức tranh khổng lồ, đẹp những tòa lâu đài trong truyện cổ tích.  C4: Tùy thuộc vào nhận biết và suy nghĩ của học sinh.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.    - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài  - 4-5 học sinh đọc bài  - Đổi vở cho nhau  - HS chia sẻ. |

**-------------------------------------------------**

**Tiết 5: Toán**

**BÀI 95: ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 1000**

**(Tiết 1-Trang 88)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Ôn tập tổng hợp về đếm, đọc, viết, so sánh, phân tích số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị trong phạm vi 1000.

- Thực hiện cộng, trừ các số trong phạm vi 1000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGK Toán 2, SGV Toán 2, máy chiếu (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **B. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Ôn tập tổng hợp về đếm, đọc, viết, so sánh, phân tích số có ba chữ số thành các trăm, chục, đơn vị trong phạm vi 1000.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1: Ghép các thẻ thích hợp:**  Chơi trò chơi "Ghép thẻ” theo nhóm hoặc cả lớp:  - HS ghép các thẻ thích hợp và đọc kết quả.  - HS lí giải tại sao lại chọn các thẻ đó với nhau.  - GV gợi ý để HS nhận ra có thể dùng nhiều cách khác nhau để biểu diễn số như: biểu diễn thông qua số lượng; biểu diễn dùng kí hiệu, biểu diễn đúng lời, biểu diễn bằng các trăm, chục, đơn vị  - GV có thể chiếu nhanh lên màn hình một vài ví dụ tương tự để HS hiểu sâu vấn đề.  **Bài tập 2: Số ?**    - HS thực hiện theo cặp đôi  - Đếm, đọc, nêu số thích hợp cho ô [?] tương ứng với mỗi vạch của tia số  - Chia sẻ với bạn cách làm  **Bài tập 3: Xem tranh và trả lời các câu hỏi:**    **a. Con vật nào nặng nhất**  **b. Cá sấu nặng hơn ngựa vằn bao nhiêu ki-lô-gam?**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc thông tin có được từ nội dung tranh vẽ nói cho bạn nghe, chăng hạn: Hươu cao cổ cân nặng 565 kg  - HS cùng nhau đặt câu hỏi và trả lời về những thông tin trong bức tranh:  - HS có thể đưa ra thêm các câu hỏi khác SGK. GV đặt câu hỏi để HS diễn đạt rõ cách giải quyết vấn đề, cách sử dụng kiến thức toán học để giải quyết vấn đề trả lời những câu hỏi đặt ra.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Kiến thức đó có giúp gì cho cuộc sống của chúng ta không?  - Em thích nhất hoạt động nào | **-**HS chơi trò chơi “Ghép thẻ” theo nhóm  - HS thực hiện theo cặp đôi:Số còn thiếu lần lượt là: 680, 790, 850, 930, 999  - HS quan sát tranh, cho biết một số nội dung:Hươu cao cổ cân nặng 565 kg, cá sấu nặng 492 kg, 253 kg  a.Con vật nặng nhất là hươu cao cổ, con vật nhẹ nhất là ngựa vằn.  b. Cá sấu nặng hơn ngựa vằn số ki-lo-gam:  492 – 253 = 239 (kg)  Đáp số: 239 kg  - HS chia sẻ ‎ kiến |

**===============================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Toán**

**BÀI 95: ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 1000**

**(Tiết 2-Trang 89)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hiện cộng, trừ các số trong phạm vi 1000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGK Toán 2, SGV Toán 2, máy chiếu (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **B. THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài tập 4: Đặt tính rồi tính:**  **278 +44169 + 108374-182645-73**  GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  **Bài tập 5: Trên một chuyến tàu Bắc – Nam có 576 hành khách mua vé ngồi và 152 hành khách mua vé giường nằm. Hỏi chuyến làu đó có tất cả bao nhiêu hành khách?**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - HS có thể chia sẻ một số thông tin liên quan đến bối cảnh bài toán  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao).  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ nếu các tình huống liên quan đến phép công, phép trừ gắn với bối cảnh thực trong cuộc sống mà các em gặp.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 6:Trò chơi “Con số bí ẩn.**  **- Mỗi bạn viết một số rồi gọi ý cho bạn khác đoán đúng số mình viết.**  **-Sau ba lượt chơi bạn nào đoán đúng được nhiều số nhất sẽ thắng cuộc.**  - HS thực hiện theo nhóm chơi trò chơi “Con số bí ẩn”  + Mỗi bạn viết một số rồi gợi ý cho bạn khác đoán đúng số mình viết. Chẳng hạn bạn A viết ra số 728, bạn A đưa ra gợi ý: Số tớ vừa viết gồm 7 trăm 2 chục 8 đơn vị. Đố bạn tớ vừa viết số nào?  + Sau ba lượt chơi bạn nào đoán đúng nhiều lần nhất sẽ thắng cuộc.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Kiến thức đó có giúp gì cho cuộc sống của chúng ta không?  - Em thích nhất hoạt động nào | - HS thực hiện  - HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán  - HS thảo luận với bạn cùng cặp  Bài giải:  Chuyến tàu có tất cả số khách là:  576 + 152 = 728 (hành khách)  Đáp án: 728 khách  - HS phân tích bài toán  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở  Bài giải  Chuyến tàu đó có tất cả số hành khách là:  576 + 152 = 728 (hành khách)  Đáp số: 728 hành khách  - HS kiểm tra lại.  - HS chia sẻ ‎ kiến |

**------------------------------------------------------**

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 3-Trang 123)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.63  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Việt**

**BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 4 -Trang 124)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được tên những loài vật trong tranh.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ về các loài vật dưới biển.

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu phẩy

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu các loại vật dưới biển**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các con vật  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.63.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm để tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B để tạo câu.  - Tổ chức trò chơi “Tiếp sức”: *Mỗi nhóm cử 3 bạn chơi, mỗi bạn sẽ nối một từ ở cột A với một từ cột B sao cho phù hợp sau đó về đập tay với bạn của mình trong đội để bạn tiếp tục. Nhóm nào thực hiện nhanh, đúng và đẹp thì giành chiến thắng.*  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Hoạt động 2: Dấu chấm, dấu phẩy**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi để chọn dấu phẩy, dấu chấm cho phù hợp.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên các con vật: rùa biển, cá hề, cá heo, sao biển, bạch tuộc, san hô.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm và làm bài  - 2 nhóm lên bảng chơi  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS chia sẻ. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 25/4/2022 Ngày dạy: Thứ tư, ngày 27/4/2022***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

# BÀI 96: ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾP THEO) (Tiết 1-Trang 90)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ và cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 1000.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Một số tình huống tranh và liên quan đến ý nghĩa phép nhân, phép chia tạo không khí vui và phần khởi trước khi vào giỏ học, giữa giờ học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” ôn lại các Bảng nhân 2, Bảng chia 2, Bảng nhân 5, Bảng chia 5  2. HS chia sẻ các tình huống có phép nhân, phép chia gắn với thực tế  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1: Tính nhẩm:**  **300 + 600 500 - 400**  **700 + 300 1000 - 800**  **400 + 60 + 3 900 – 300 – 50**  - Cá nhân HS làm bài 1: GV yêu cầu HS tính nhẩm và nếu kết quả.  - HS đổi vở chữa bài, nói cho bạn nghe cách nhẩm.  **Bài tập 2: Tính nhẩm:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **2 x 7**  **2 x 4**  **2 x 8** | **5 x 2**  **5 x 9**  **5 x 6** | **12 : 2**  **6 : 2**  **20 : 2** | **15 : 5**  **30 : 5**  **50 : 5** |   - HS thực hiện tìm kết quả các phép tính nhân, chia  - GV yêu cầu HS đọc cho bạn nghe cùng chữa bài.  **Bài tập 3: Xem tranh rồi viết phép nhân và phép chia thích hợp:**    - GV yêu cầu HS quan sát tranh thảo luận rồi viết phép tính thích hợp.  - HS nhận xét từ một phép nhân ta viết được hai phép chia  - GV khuyến khích HS nêu tình huống phù hợp với mỗi phép tính nhân, chia đã viết  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài tập nào? Vì sao? | - HS làm bài  - HS tính nhẩm:   |  |  | | --- | --- | | 2 x 7 = 14  2 x 4 = 8  2 x 8 = 16 | 5 x 2 = 10  5 x 9 = 45  5 x 6 = 30 | | 15 : 5 = 3  30 : 5 = 6  50 : 5 = 10 | 12 : 2 = 6  6 : 2 = 3  20 : 2 = 10 |   - HS quan sát tranh thảo luận rồi viết phép tính thích hợp:  5 x 4 = 20 20 : 5 = 4  20 : 4 = 5  - HS chia sẻ |

**Tiết 2: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------------**

**Tiết 3: Mĩ thuật**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------------**

**Tiết 4+5: Tiếng Việt**

**BÀI 28: KHÁM PHÁ ĐÁY BIỂN Ở TRƯỜNG SA (Tiết 5+6 -Trang 124)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được 4-5 câu kể về một buổi đi chơi cùng người thân (hoặc thầy cô, bạn bè)

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một số truyện dân gian yêu thích theo chủ đề.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu.

- Biết bày tỏ cảm xúc của mình về buổi đi chơi với người thân (hoặc thầy cô, bạn bè).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Mọi người đang ở đâu?  + Cảnh vật nơi đó có gì đẹp?  + Mỗi người đang làm gì?  + Theo em, cảm xúc của mọi người như thế nào?  - HDHS hỏi và đáp theo nhóm đôi  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.64.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1,2  - Giới thiệu cho học sinh một số truyện dân gian Việt Nam phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi.  - Gv hướng dẫn học sinh cách đọc truyện và nắm bắt thông tin về câu chuyện: Tên truyện dân gian đó là gì? Em thích nhất nhân vật/sự việc nào trong truyện?  - Tổ chức cho HS tìm đọc một truyện dân gian mình thích  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc truyện dân gian ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 26/4/2022 Ngày dạy: Thứ năm, ngày 28/4/2022***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

# BÀI 96: ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾP THEO) (Tiết 2-Trang 91)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ và cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 1000. Thực hiện nhân, chia trong phạm vi các bảng nhân, chia 2 và 5. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Một số tình huống tranh và liên quan đến ý nghĩa phép nhân, phép chia tạo không khí vui và phần khởi trước khi vào giỏ học, giữa giờ học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **C. LUYỆN TẬP**  **Bài tập 4: Số ?**  **Mỗi xe đạp có 2 bánh xe:**  **a. 2 xe đạp có [?] bánh xe**  **b. 5 xe đạp có [?] bánh xe**  **c. 6 xe đạp có [?] bánh xe**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận rồi tìm số thích hợp cho ô [?]  - GV khuyến khích HS nêu phép tính tương ứng để nắm chắc ý nghĩa phép tính hơn.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 5: Nhà Nam thu hoạch được 20 quả dưa hấu**  **Trả lời các câu hỏi:**  **a) Nếu chia đều vào 5 rổ thì mỗi rổ có mấy quả dưa hấu?**  **b) Nếu xếp vào mỗi rổ 5 quả dưa hấu thì con mấy rổ?**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh nói cho bạn nghe tình huống trong tranh.  - HS thảo luận với bạn trả lời câu hỏi và nêu phép chia tương ứng.  - GV có thể chiếu trên màn hình việc chia đều 10 quả dưa vào 5 rổ và xếp vào mỗi rổ 5 quả dưa để HS hiểu rõ hơn ý nghĩa phép tính. Khuyến khích HS nêu thêm những tình huống thực tế liên quan đến các phép nhân, phép chia đã học.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài tập nào? Vì sao? | - HS quan sát tranh, thảo luận rồi tìm số thích hợp:  a) Mỗi xe đạp có 2 bánh xe, 2 xe đạp có 4 bánh xe. Phép nhân: 2 x 2 = 4  b) Mỗi xe đạp có 2 bánh xe, 5 xe đạp có 10 bánh xe. Phép nhân. 2 x 5 = 10  c) Mỗi xe đạp có 2 bánh xe, 6 xe đạp có 12 bánh xe. Phép nhân: 2 x 6 = 12.  - HS thảo luận với bạn trả lời câu hỏi:  a) Có 20 quả dưa hấu. Nếu chia đều vào 5 rổ thì mỗi rổ có 4 quả. Phép tính: 20 : 5 = 4  b) Có 20 quả dưa hấu. Nếu xếp vào mỗi rổ 5 quả thì cần 4 rồ. Phép tính: 20 : 5 = 4.  - HS chia sẻ |

**------------------------------------------------**

**Tiết 2+3: Tiếng Việt**

**BÀI 29: HỒ GƯƠM (Tiết 1+2-Trang 126)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết đọc đúng, rõ ràng một văn bản miêu tả.

- Quan sát nhận biết được các chi tiết trong ảnh

- Hiểu nội dung bài: Hồ Gươm là cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: khả năng thẩm thấu một bài văn miêu tả đặc sắc về cảnh đẹp đất nước, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Có thêm sự hiểu biết và tình yêu đối với thủ đô Hà Nội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh về Hồ Gươm, tranh phóng to một thành phố hoặc làng quê Việt Nam.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Em biết những gì về thủ đô Hà Nội?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: đọc với giọng tâm tình, giống như kể. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *sáng long lanh*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cỏ mọc xanh um*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *bầu dục, xum xuê, bưu điện,…*  - Luyện đọc câu dài: *Cầu Thê Húc màu son,/ cong cong như con tôm,/ dẫn vào đền Ngọc Sơn.//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.127.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.127.  - YC HS hoạt động theo nhóm 4 và đồng thời hoàn thiện vào VBTTV  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.127.  - YC HS hoàn thiện vào VBTTV  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm 4.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bài văn tả Hồ Gươm, đền Ngọc Sơn, cầu Thê Húc, Tháp Rùa.  C2: Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn.  C3: VD: Tháp rùa ở Hồ Gươm. Tháp rùa được xây trên gò đất giữa hồ, có tường rêu cổ kính,…  C4: Tác giả nghĩ rằng không biết đây có phải là con rùa đã từng ngậm thanh kiếm của vua Lê thắng giặc không.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - Các nhóm hoạt động  - Một số nhóm trình bày.  - 2-3 HS chia sẻ bài làm  - HS chia sẻ. |

**----------------------------------------------**

**Tiết 4+5: Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 20: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG THIÊN TAI (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết và mô tả được một số hiện tượng thiên tai thường gặp.

- Nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Có ý thức quan tâm tới hiện tượng thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Các hình trong SGK.

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về hiện tượng thiên tai.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Một số hiện tượng thiên tai (Tiết 2).  **II. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 3: Thực hành xác định một số rủi ro thiên tai**  **a. Mục tiêu:**  - Nêu được một số rủi ro thiên tai (thiệt hại về tính mạng con người và tài sản mà một số thiên tai có thể gây ra).  - Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai, rủi ro thiên tai.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc nhóm**  - GV yêu cầu HS trao đổi với các bạn về rủi ro thiên tai và hoàn thành Phiếu học tập.  **PHIẾU HỌC TẬP**  Nhóm:…………………….   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Hiện tượng thiên tai** | **Một số rủi ro thiên tai về** | | | | **Sức khoẻ và tính mạng con người** | **Tài sản** | **Môi trường** | | Hạn hán | Thiếu nước sinh hoạt dẫn đến bệnh tật | ? | ? | | ? | ? | ? | ? |   **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ với các bạn về kết quả thu được.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin cốt lõi của bài trag 119 SGK.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong mục Em có biết để biết thêm về hiện tượng sóng thần.  **Hoạt động 4: Chơi trò chơi “Nói về một hiện tượng thiên tai”**  **a. Mục tiêu:** Củng cố hiểu biết về rủi ro thiên tai.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS xung phong tham gia chơi, chia làm hai đội (mỗi đội 4-6 bạn).  - GV phổ biến luật chơi: GV viết tên hiện tượng thiên tai trên bảng và chia bảng làm hai cột (để hai đội ghi). Các bạn ở mỗi đội luân phiên lên ghi về biểu hiện hoặc rủi ro ứng với thiên tai đó vào cột tương ứng. Sau thời gian chơi, đội nào ghi được nhiêu ý đúng hơn là đội thắng cuộc. Các bạn ở dưới lớp sẽ tham gia nhận xét về kết quả thực hiện của hai đội.  - GV cho các cặp của đội khác chơi với chủ đề là một hiện tượng thiên tai khác. | | - HS trao đổi theo nhóm và điền vào Phiếu học tập.  - HS trình bày kết quả:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Hiện tượng thiên tai** | **Một số rủi ro thiên tai về** | | | | **Sức khoẻ và tính mạng con người** | **Tài sản** | **Môi trường** | | Hạn hán | Thiếu nước sinh hoạt dẫn đến bệnh tật |  | x | | Lũ lụt | Ngập nhà, nước bị ô nhiễm dẫn đến bệnh tật | x | x | | Động đất | Sập nhà nguy hiểm đến tính mạng | x | x |   - HS chia thành các đội.  - HS lắng nghe, thực hiện, chơi trò chơi. |

**---------------------------------------------**

**BÀI 21: MỘT SỐ CÁCH ỨNG PHÓ, GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI**

**(Tiết 1-Trang 116)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

- Nêu được một số việc làm để thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Có ý thức thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

- Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Các hình trong SGK.

- Một số tranh ảnh, video clip về tác hại thiên tai gây ra và cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

- Các bộ thẻ chữ/thẻ hình để hoạt động nhóm.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tự nhiên và xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:** Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, quan sát Hình SGK trang 120 và trả lời câu hỏi: Những người trong hình đang làm gì? Vì sao cần phải làm như vậy?  - GV dẫn dắt vấn đề: Chúng ta biết ngoài bão thì còn có những thiên tai khác như hạn hán, lũ lụt,...và các thiên tai có thể gây ra rác hại. Vậy làm thế nào để giảm nhẹ những tác hại mà thiên nhiên gây ra. Trong bài học ngày hôm nay - **Bài 21: Một số cách ứng phó giảm nhẹ rủi ro thiên tai** chúng ta sẽ cùng tìm hiểu và trả lời những cây hỏi này.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Quan sát những việc làm để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai**  **a. Mục tiêu:**  - Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  - Biết cách quan sát, đặt câu hỏi, mô tả, nhận xét được về cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc theo cặp**  - GV yêu cầu HS quan sát các hình trang 121 SGK và trả lời câu hỏi:Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png  + Trong các hình đó, việc làm nào được thực hiện trước, trong và sau khi bão?  + Nêu ích lợi của mỗi việc làm đó.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.  - GV lưu ý cho HS: Việc theo dõi dự báo thời tiêt được thực hiện cả trước, trong và sau bão.  **III. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 2: Liên hệ thực tế về các việc cần làm để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai**  **a. Mục tiêu:** Liên hệ thực tế về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ thiệt hại do bão gây ra.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc theo cặp**  - GV yêu cầu từng cặp HS đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi:  + Em còn biết việc cần làm nào khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra?  + Nếu địa phương em có bão, em cần làm gì để giữ an toàn cho bản thân và giúp đỡ gia đình?  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, đánh giá.  **IV. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Chơi trò chơi “ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai”**  **a. Mục tiêu:** Nhận biết một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do lụt, hạn hán, giông sét gây ra.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc nhóm**  - GV lưu ý HS: một loại thẻ (các thẻ có cùng nội dung) có thể xếp vào các vị trí ứng với các loại thiên tai khác nhau nếu thấy phù hợp.  - GV yêu cầu HS: làm việc theo nhóm, quan sát và sắp xếp các thẻ chữ vào bảng cho phù hợp với từng loại thiên tai.  Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png  - Các nhóm dán kết quả làm việc của nhóm lên trên bảng hoặc nộp kết quả thực hiện.  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu cả lớp cùng nhận xét kết quả của các nhóm. Nhóm nào đúng và nhanh hơn là thắng cuộc.  Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png  - GV mở rộng thêm về một số cách khác ứng phó với lũ lụt, hạn hán, giông sét: Trong cơn giông, nếu đang ở ngoài trời và không tìm được chỗ trú ẩn an toàn, để tránh bị sét đánh, cần nhớ: Tuyệt đối không trú mưa dưới tán cây, tránh xa cac khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các vật dụng kim loại như xe đạp, cày, cuôc, máy móc, hàng rào sắt,... Nên tìm chỗ khô ráo; Người ở vị trí càng thấp càng tốt, cúi người, ngồi xuống, lấy tay che tai, ngồi sao cho phần tiếp xúc của người với mặt đất là ít, không được năm xuống đất hoặc đặt hai tay lên đất. | | - HS trả lời: Những người công nhân đang cắt cành cây. Cắt cành cây để phòng chống bão, để cây khỏi bị gãy đổ, gây tại nạn khi có bão.  - HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày:  + Việc làm trước bão: hình 1, 2, 6: Theo dõi tình hình và chuẩn bị lương thực, cách phòng tránh tốt nhất để ứng phó với thiên tai  + Việc làm trong bão: hình 1,4, 5: Tiếp tục theo dõi tình hình thiên tai trên phương tiện thông tin đại chúng và ở tại nơi an toàn, không ra ngoài  + Việc làm sau bão: hình 3: Lau dọn, đảm bảo vệ sinh, an toàn sau khi thiên tại đi qua.  - HS thảo luận, trả lời câu hỏi.  - HS trả lời:  + Việc cần làm khác để ứng phó, giảm nhẹ rủi ro do bão gây ra: chuẩn bị lương thực, nhà cửa che chắn chắc chắn, cây cối lớn nên cắt tỉa trước...  + Nếu địa phương em có bão em cần để giữ an toàn cho bản thân và giúp đỡ gia đình: chuẩn bị thức ăn để dự trữ những ngày bão, ở yên trong nhà, che chắn nhà cửa chắc chắn...  - HS lấy thẻ.  - HS làm việc theo nhóm.  - HS trình bày:   |  |  | | --- | --- | | **Thiên tai** | **Cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro** | | Lũ lụt | 3, 5, 6. 7 | | Hạn hán | 6, 7 | | Giông sét | 1, 2, 4 | |

**==========================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Đạo đức**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 2**

**----------------------------------------------**

**Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ CHIA SẺ VÀ HỢP TÁC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Chia sẻ và hợp tác.

**2. Năng lực chung và đặc thù:**

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Hiểu được ý nghĩa của những bài học trong chủ đề Chia sẻ và hợp tác.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Giáo án.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Chia sẻ và hợp tác.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Hiểu được ý nghĩa của những bài học trong chủ đề Chia sẻ và hợp tác.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi các nội dung:  *+ Kể lại những hoạt động mà em đã được tham gia trong chủ đề Chia sẻ và hợp tác.*  *+ Ghi lại vào tờ giấy nhỏ những hoạt động mà em yêu thích.*  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về một hoạt động trong chủ đề mà HS yêu thích và những điều học được khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png- GV yêu cầu HS tự nhận xét, đánh giá sau khi học xong chủ đề Chia sẻ và hợp thác thep mẫu” | - HS thảo luận theo cặp đôi, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày trước lớp.  - HS tự nhận xét, đánh giá. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**ÔN TẬP BẢNG NHÂN BẢNG CHIA 2 VÀ 5**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 27/4/2022 Ngày dạy: Thứ sáu, ngày 29/4/2022***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Âm nhạc**

**(GV chuyên dạy học)**

**--------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# BÀI 97: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (Tiết 1-Trang 92)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng nhận dạng và gọi tên các hình đã học; đo và tính độ dài đường gấp khúc; vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, xem đồng hồ chỉ giờ khi kim phút chỉ vào số 12, số 3, số 6.

- Vận dụng kiến thức, kĩ nặng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ

- Thước kẻ có vạch chia xăng-ti-mét

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | **Hoạt động của hs** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Bạn có mấy giờ?". HS quay kim đồng hồ và đố bạn đọc giờ  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:**  **a. Chỉ ra đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong hình sau:**    **b. Đọc tên các điểm và các đoạn thẳng trong hình sau:**    **c. Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 6 cm**  a) GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ chỉ cho bạn nghe đường thẳng, đường cong, đường gấp khác trong hình bài la  b) GV yêu cầu HS đọc tên các điểm và các đoạn thẳng trong hình.  GV lắng nghe, quan sát HS và định hướng cho GV yêu cầu HS đọc đúng tên điểm, nếu đúng tên các đoạn thẳng theo một thứ tự dễ dàng theo dõi.  c) HS vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 6 cm rồi đưa cho bạn kiểm tra, nói cho bạn nghe cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước.  **Bài tập 2: Số ?**    HS thực hiện các thao tác sau:  a) Quan sát hình vẽ ở câu a, đếm số hình tam giác, hình tứ giác, chỉ và nói cho bạn nghe  b) Quan sát hình vẽ ở câu b, đếm số khối trụ, khối cầu, chỉ và nói cho bạn nghe.  **Bài tập 3: Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG sau:**    - HS đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG.  - HS nói cho bạn nghe các thao tác đo và tính độ dài đường gấp khúc  - GV gợi ý để HS chia sẻ những lưu ý khi đo để số đo được chính xác, những lưu ý khi tính độ dài đường gấp khúc.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý | - HS chơi trò chơi “Bạn có mấy giờ?"  - HS quan sát hình vẽ  a. HS quan sát hình vẽ chỉ đường thẳng, đường cong, đường gấp khác trong hình  b.  - Điểm: A, B, C, D, E, G  - Đoạn thẳng: AB, AD, DC, CB, DE, EG, GC  c. HS vẽ đoạn thẳng MN dài 6 cm  a.  Có 5 hình tam giác  Có 3 hình tứ giác  b.  Có 3 khối trụ  Có 4 khối cầu  **-** HS đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG  - HS chia sẻ |

**-------------------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**BÀI 29: HỒ GƯƠM (Tiết 3-Trang 127)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn lại các chữ viết hoa Q, V (kiểu 2).

- Viết đúng câu ứng dựng: Quê em có dòng song uốn quanh.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Q, V.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa Q, V.  + Chữ hoa Q, V gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Q, V.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa Q, V đầu câu.  + Cách nối từ Q sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Q, V và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------------**

**BÀI 29: HỒ GƯƠM (Tiết 4-Trang 128)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết giới thiệu về những điều thú vị ở quê hương em hoặc nơi em sống, chia sẻ về những trải nghiệm suy nghĩ, cảm xúc về quê hương em qua tranh gợi ý.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: khả năng thẩm thấu một bài văn miêu tả đặc sắc về cảnh đẹp đất nước, kĩ năng giao tiếp, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Có tình cảm trân trọng đối với quê hương, đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Cùng bạn trao đổi những điều thú vị ở quê hương em hoặc nơi em sống**  - GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi:  + Quê em ở đâu? Em đang sống ở đâu?  + Quê em hoặc nơi em sống có điều gì thú vị? (cảnh vật, hoạt động, những sản phẩm đặc biệt,…)  + Em có tình cảm như thế nào đối với nơi đó?  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Nói những điều em biết thêm về quê hương, đất nước qua trao đổi với bạn ở bài tập 1.**  - YC HS nhớ lại và kể lại những điều em biết về quê hương mình.  + Quê nội hoặc ngoại em ở đâu?  + Quê nội hoặc ngoại em có gì đặc biệt?  + Em thích gì ở quê nội hoặc ngoại em?  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  **-** Về nhà kể lại cho người thân nghe những điều thú vị về quê hương đất nước qua bài học  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS chia sẻ. |

**-------------------------------------------**

**Tiết 5+6: Hoạt động trải nghiệm**

**TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được những tình huống có nguy cơ và cách phòng tránh bị lạc và bị bắt cóc.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**-** Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trò chuyện trong chủ đề an toàn trong cuộc sống.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png- GV Tổng phụ trách Đội tổ chức buổi giao lưu giữa HS toàn trường và khách mời là chú công an về chủ đề An toàn trong cuộc sống:  *+ Buổi giao lưu tổ chức theo hình thức tọa đàm.*  *+ Chú công an sẽ nói về nguy cơ và cách phòng tránh bị lạc và bị bắt cóc.*  *+ HS đặt câu hỏi giao lưu với chú công an.*  *+ GV khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của mình về buổi giao lưu.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

**THỰC HÀNH ỨNG XỬ TRONG TÌNH HUỐNG**

**CÓ NGUY CƠ BỊ BẮT CÓC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS được thực hành xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Hiểu được trong các tình huống có nguy cơ bị bắt cóc, cần phải làm gì; xây dựng được tiểu phẩm về phòng tránh bị bắt cóc.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Giáo án.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành ứng xử trong tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS được thực hành xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV phổ biến nhiệm vụ làm việc nhóm:  *+ Quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí tình huống của bạn Lan. Tình huống được đưa ra là: Lam đang trên đường đi học về thì một người lạ đến gần cho quà.*  *+ Các nhóm thảo luận và thực hành xử lí tình huống qua hình thức đóng vai.*  *Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - Các nhóm còn lại theo dõi và đưa ra góp ý. GV nhận xét về hoạt động đóng vai xử lí tình huống của HS.  - GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được qua xử lí tình huống.  - GV hướng dẫn HS cùng các bạn trong nhóm chuẩn bị một tiểu phẩm về phòng tránh bị bắt cóc theo gợi ý:  *+ Xây dựng tình huống mà ở đó thể hiện được nguy cơ bạn HS nào đó bị bắt cóc.*  *+ Xác định các nhân vật trong tiểu phẩm và mối quan hệ giữa các nhận vật.*  *+ Viết lời thoại cho từng nhân vật.*  *+ Phân vai và luyện tập.* | - HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm.  - HS đóng vai trước lớp.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**\*Điều chỉnh, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

==========================================================